

Số: 3011 /SNN- TTBVTV

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 10 năm 2019

V/v hướng dẫn thời vụ và cơ cấu
giống lúa cho sản xuất năm 2020

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện;
- Phòng kinh tế các huyện, thị xã, thành phố.

Theo nhận định của Đài khí tượng thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, mùa mưa bão năm 2019 có khả năng đến muộn hơn trung bình nhiều năm (TBNN) cùng kỳ, mưa lớn xảy ra nhiều vào các tháng cuối năm. Lượng mưa từ tháng 9 đến tháng 12/2019 phổ biến xấp xỉ đến cao hơn TBNN. Lượng mưa các tháng 01 và 02/2020 phổ biến ở mức thấp hơn TBNN từ 15-30%. Nhiệt độ từ tháng 9 đến tháng 11/2019 có khả năng cao hơn TBNN cùng kỳ từ 0,5-1,5⁰C, từ tháng 12/2019 đến tháng 02/2020 phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN.

Để chủ động chỉ đạo sản xuất, hạn chế những thiệt hại do những bất lợi của thời tiết, Sở Nông nghiệp và PTNT Khánh Hòa hướng dẫn thời vụ, cơ cấu giống lúa cho sản xuất năm 2020 như sau:

1. Rà soát, khoanh vùng sản xuất và chuyển đổi cây trồng, mùa vụ:

Các địa phương cần rà soát diện tích gieo trồng lúa các vụ trong năm, chủ động cân đối nguồn nước tưới, khoanh vùng sản xuất, sản xuất tập trung theo từng vùng:

- Vùng chủ động và an toàn về nguồn nước cần tiến hành gieo sạ tập trung, áp dụng các biện pháp kỹ thuật thâm canh cao;

- Vùng ngập nước trong mùa mưa ở vụ đông xuân, cần theo dõi diễn biến thời tiết, bố trí lịch xuống giống sau 23/10 âm lịch, khi có thời tiết tốt, mặt ruộng rút hết nước, sử dụng giống lúa ngắn ngày;

- Vùng có nguy cơ thiếu nước vụ hè thu, cần xây dựng phương án chống hạn để chủ động khai thác sử dụng nguồn nước tiết kiệm, hiệu quả; hạn chế đến mức thấp nhất do hạn hán gây ra;

- Vùng có thể chuyển đổi từ đất lúa sang cây trồng cạn ngắn ngày khác, các địa phương cần kế hoạch chuyển đổi cây trồng, các chính sách hỗ trợ hiện hành hướng dẫn nông dân hợp tác chuyển đổi cây trồng ngắn ngày có hiệu quả kinh tế cao;

- Vùng không có khả năng tưới thực hiện chuyển đổi mùa vụ hoặc dừng sản xuất tránh thiệt hại do nắng hạn.



2. Khuyến khích luân canh, xen vụ với cây trồng cận ngắn ngày trên đất trồng lúa chủ động tưới tiêu:

- Lúa đông xuân sớm - Bắp, rau, đậu các loại xuân hè - Lúa hè thu;
- Lúa đông xuân sớm - Lúa xuân hè - Bắp, rau, đậu các loại hè thu.

3. Bố trí lịch thời vụ hợp lý để tránh các yếu tố bất thuận thời tiết và sâu bệnh:

- Vụ đông xuân tránh lúa trổ vào thời điểm gió lạnh tiết Đại hàn (20-21/01).

- Vụ hè thu tránh lúa trổ vào thời điểm gió khô nóng từ tiết Tiểu thử đến tiết Đại thử (7-8/7 đến 23-24/7).

a) Lịch thời vụ gieo sạ lúa năm 2020 cụ thể như sau:

Vụ sản xuất	Thời gian gieo sạ	Thời gian trổ bông	Thời gian thu hoạch
- Lúa đông xuân:			
- Giống ngắn ngày: thời gian sinh trưởng dưới 100 ngày	Từ 05/12 đến 20/12/2019	Từ 13/2 đến 28/02/2020	Từ 15/3 đến 30/3/2020
- Giống trung ngày: thời gian sinh trưởng trên 100 ngày.	Từ 25/11 đến 30/11/2019	Từ 10/02 đến 20/2/2020	Từ 12/3 đến 22/3/2020
- Lúa hè thu: Giống ngắn ngày: thời gian sinh trưởng dưới 100 ngày.	Trà 1: từ 15/4 đến 25/4/2020	Từ 20/6 đến 01/7/2020	Từ 20/7 đến 01/8/2020
	Trà 2: từ 25/5 đến 05/6/2020	Từ 30/7 đến 10/8/2020	Từ 30/8 đến 10/9/2020
- Lúa thu đông:			
+ Giống ngắn ngày: thời gian sinh trưởng dưới 100 ngày.	Từ 05/10 đến 15/10/2020	Từ 15/12 đến 25/12/2020	Từ 15/01 đến 25/01/2021

b) Các vấn đề lưu ý khi bố trí thời vụ

- Trên một cánh đồng cần bố trí cơ cấu giống lúa với tỷ lệ hợp lý, mỗi giống lúa không quá 30% diện tích, chỉ đạo gieo sạ tập trung để tránh các đợt cao điểm phát sinh sâu bệnh hại và dễ điều tiết nước tưới, thu hoạch cơ giới thuận lợi.

- Những vùng không chủ động nước tưới (dựa vào nước trời) tùy theo điều kiện cụ thể mỗi vùng để bố trí gieo sạ phù hợp, tận dụng nguồn nước sau mùa mưa; vùng sử dụng nguồn nước tưới từ các đập dâng và hồ chứa nhỏ cần chia diện tích sản xuất vụ hè thu thành hai trà theo hướng dẫn, diện tích thường

bị hạn cuối vụ có thể gieo trước lịch thời vụ hướng dẫn 7 ngày; vùng trũng tùy điều kiện cụ thể, nước rút đến đâu gieo sạ đến đó.

- Riêng các huyện, thành phố phía nam của tỉnh, ít bị ảnh hưởng của gió nóng trong vụ hè thu thì có thể gieo sạ lúa tập trung từ 10/5 đến 25/5 ở vùng chủ động nước.

4. Cơ cấu giống

a) Vụ đông xuân:

- Giống chủ lực: ML48, ML 202, ML214; OM4900.

- Giống bổ sung: TH41, TH6, OM7347, OM6976, Đài thơm 8. Các huyện, thị xã phía bắc đưa thêm giống IR17494; các huyện, thành phố phía nam đưa thêm giống VD20 vào cơ giống bổ sung vụ đông xuân 2019-2020

b) Vụ hè thu:

- Giống chủ lực: ML48, ML 202, ML214, OM4900.

- Giống bổ sung: TH41, TH6, OM7347, OM6976, Đài thơm 8.

c) Vụ mùa: ML202, ML48, TH41

d) Vùng chuyên đổi cây trồng, luân canh, tăng vụ, sản xuất cây trồng cạn ngắn ngày, hướng dẫn cho nông dân chọn sử dụng giống: Đậu xanh: HL89-E3, ĐX208, đậu phộng: L14, LDH01, HL2; bắp lai: LVN61, LVN 10, PAC339 và một số giống bắp nếp: VN2, VN6, Nếp lai 556.

5. Một số giải pháp kỹ thuật

a) Các địa phương vận động nông dân vệ sinh đồng ruộng, tu bổ, nạo vét kênh mương, triển khai làm đất sớm, cày phơi ải ở vụ hè thu, bón vôi cải tạo đất đối với những chân ruộng bị chua, phèn; tổ chức cho nông dân ra quân diệt chuột đồng loạt, áp dụng tổng hợp các biện pháp thủ công, sinh học và hóa học.

b) Hướng dẫn nông dân áp dụng chương trình 3 giảm 3 tăng; 1 phải 5 giảm, sử dụng giống lúa nguyên chủng hoặc giống xác nhận, giảm lượng giống gieo sạ xuống mức 100 – 120 kg/ha; áp dụng chương trình quản lý dịch hại tổng hợp, không phun thuốc trừ sâu cho cây lúa trước 45 ngày nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả sản xuất lúa.

c) Tăng cường sử dụng giống lúa ngắn ngày có thời gian sinh trưởng dưới 100 ngày, giống lúa thuần năng suất cao, chất lượng tốt, kháng sâu bệnh, chịu hạn để rút ngắn thời vụ, tránh thiên tai do hạn hán, lũ lụt, tăng hiệu quả trên đơn vị diện tích; nhất là ở những chân ruộng sản xuất 3 vụ/năm.

d) Cần gieo sạ tập trung theo từng khu vực, từng cánh đồng để rút ngắn thời gian gieo sạ và tiết kiệm lượng nước tưới.

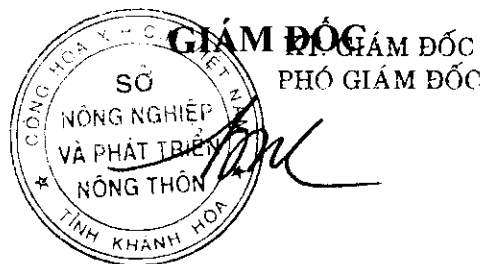
Trên cơ sở nguồn nước hiện có, và kế hoạch, lịch thời vụ, cơ cấu giống chung toàn tỉnh, các Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch sản xuất lúa phù hợp với điều kiện địa phương; phối hợp đơn vị quản lý khai thác



công trình thủy lợi để cân đối nguồn nước, phân vùng sản xuất, bố trí lịch thời vụ, cơ cấu giống phù hợp; hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật thâm canh, đồng thời chủ động chuyển đổi những diện tích sản xuất lúa không chủ động nước tưới sang các cây trồng cạn sử dụng ít nước tưới, đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên; (✓BĐT)
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục Trồng trọt (báo cáo);
- UBND huyện, thị xã, thành phố; (✓BĐT)
- Phòng NVTH;
- Trung tâm Khuyến nông; (✓BĐT)
- Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao; (✓BĐT)
- Chi cục Thủy lợi; (✓BĐT)
- Công ty TNHH MTV KTCTTL Khánh Hòa;
- Lưu: VT; TTBVTV.



Lê Bá Ninh